

Bản án số: 117/2024/HS-ST

Ngày 19-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Thành Đ, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1995, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam, con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Nguyễn Minh C và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 22/01/2024, đến ngày 27/01/2024 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Xuân T; vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Đỗ Huy H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 20 giờ 30 ngày 21/01/2024, bị cáo Bùi Thành Đ nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nhưng điện thoại của Đ hết pin, Đ mượn điện thoại của một đồng nghiệp là anh Đỗ Xuân T (sinh năm 1995; trú tại: Thôn P, xã V, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng) để gọi cho số điện thoại 0348.888.3XX hỏi mua ma túy và được chỉ dẫn đến khu vực ngõ số 2 đường Bùi Thị Từ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Sau đó, bị cáo Đ đi taxi từ đường Lê

Hồng Phong đến địa điểm trên và gặp một người đàn ông không quen biết (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). Bị cáo Đ đưa cho người này 500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông chỉ cho bị cáo Đ chỗ để ma túy tại gốc cây cột điện gần đó. Bị cáo đi đến đó và nhặt gói ma túy lên, cầm ở lòng tay phải, đi bộ về hướng Cảng Chùa vẽ. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi bị cáo Đ đi đến đầu ngõ số 2 Bùi Thị Từ Nhiên, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an phường Đông Hải 1 kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, bị cáo Đ tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và khai nhận đây là ma túy bị cáo vừa mua. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ vật chứng: 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng 16GB, 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đỏ 128GB.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thành Đ khai nhận người đàn ông bán ma túy cho Đ ngày 21/01/2024 tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tên là Vũ Anh Đ có số điện thoại là 0348.888.3XX. Bị cáo Đ được một người bạn xã hội tên P (không biết lai lịch, địa chỉ) cung cấp số điện thoại trên và nói với bị cáo người này có bán ma túy, tên là Vũ Anh Đ. Bị cáo Đ đã lưu trong danh bạ điện thoại của mình là “Vũ Anh Đ”. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hải An tiến hành thu giữ thư tín điện tín đối với số điện thoại 0348.888.3XX, kết quả chủ số thuê bao điện thoại trên là ông Lê Phúc H, sinh năm 1961; địa chỉ: Số 194 B, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Ghi lời khai của ông Lê Phúc H kết quả ông H khai bị mất điện thoại và số thuê bao 0348.888.3XX từ giữa năm 2023 và hiện không còn sử dụng. Tiến hành xác minh trên địa bàn phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An xác định có một người đàn ông tên Vũ Anh Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 29 B, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Ghi lời khai của anh Vũ Anh Đ, kết quả: Anh Đ không quen biết ai tên Bùi Thành Đ và chưa bao giờ sử dụng, đăng ký thuê bao điện thoại 0348.888.341. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tiến hành cho Bùi Thành Đ nhận dạng qua ảnh đối với ông Lê Phúc H, anh Vũ Anh Đ kết quả Đ xác định không phải là người nhận tiền của Đ và chỉ chỗ để ma túy cho Đạt vào ngày 21/01/2024.

Ngoài ra bị cáo Bùi Thành Đ còn khai, tối ngày 19/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua 300.000 đồng ma túy “đá” của một người phụ nữ (hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ). Sau đó, bị cáo Đ cầm số ma túy đã mua được đến khu vực chân cầu Bạch Đằng, khu công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng sử dụng một mình hết.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu bằng test thử ngày 22/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng trả lời: Bị cáo Bùi Thành Đ dương tính với test thử chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 105/KL-KTHS ngày 25/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy có khối lượng 0,27 gam loại Methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số: 114/CT-VKS ngày 01/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, truy tố bị cáo Bùi Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 01/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 16 - 19 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy có dấu niêm phong số 105MT/PC09 bên trong có 0,20 gam tinh thể cùng toàn thể vỏ bao gói của mẫu vật hoàn trả sau giám định; bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/01/2024, tại khu vực đầu ngõ 02 đường Bùi Thị Từ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, bị cáo Bùi Thành Đ bị Công an phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng bắt quả tang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng 0,27 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi phạm tội của bị cáo đã

gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8. 1] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy có dấu niêm phong số 105MT/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

[8.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng 16GB, tài liệu điều tra xác định của Bùi Thành Đ, không liên quan đến việc phạm tội, ngày 20/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho Bùi Thành Đ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đỏ 128GB, kết quả điều tra xác minh là tài sản của anh Đỗ Xuân Trường, khi cho bị cáo Đạt mượn điện thoại anh T không biết bị cáo Đ sử dụng để liên lạc mua ma túy, ngày 20/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho anh Trường.

[9] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0348.888.3XX bán ma túy cho bị cáo Đ ngày 21/01/2024 và người phụ nữ bán ma túy cho Đ tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng ngày 19/01/2024 hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với hành vi sử dụng ma túy vào ngày 19/01/2024 của bị cáo Bùi Thành Đạt, Công an quận Hải An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[11] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thành Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án, trừ cho bị cáo 05 ngày tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy có dấu niêm phong số 105MT/PC09 bên trong có 0,20 gam tinh thể cùng toàn thể vỏ bao gói của mẫu vật hoàn trả sau giám định.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/8/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân

